

Bản án số: 184 /2017/HSST.

Ngày: 23 -11- 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bích Thuận.

2. Ông Hoàng Đức Dũng.

Thư ký phiên toà: Ông Chu Phương Đông - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn: Bà Lê Thị Khanh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2017, tại Hội trường xét xử tầng 2, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 189/2017/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2017 đối với:

- Các bị cáo:

1. Hoàng Xuân Q (*Tên gọi khác: Hoàng Xuân Q 1*), sinh ngày 10/9/1987 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 22/3 đường Đ, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Hoàng văn B, sinh năm 1963 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1959. Vợ: Hoàng Tổ Q (đã chết năm 2016); con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù giam và năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù giam cùng về “ *Tội trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 11/7/2017 cho đến nay; có mặt.

2. Hoàng Hữu K (*Tên gọi khác: Không có*), sinh ngày 05/10/1986 tại xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Hoàng Hữu B (đã chết năm 2009) và bà Đàm Thị N, sinh năm 1941. Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 11/7/2017 cho đến nay; có mặt.

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hoàng Hữu P, sinh năm 1976; có mặt.

2. Chị Lương Thị L, sinh năm 1978; vắng mặt.

Đều cùng địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

3. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1959; có mặt.

Địa chỉ: Số 22/3, đường Đ, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 11/7/2017, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường N1 và đường N2 thuộc phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; tổ công tác của Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ đã phát hiện, bắt quả tang Hoàng Xuân Q có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Hữu K.

Thu giữ của Hoàng Hữu K 01 (một) gói giấy nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng (K khai là ma túy Heroine vừa mua của Q) và 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 12S1-06705 cùng giấy đăng ký xe; thu giữ của Hoàng Xuân Q 04 (bốn) gói giấy nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng (Q khai là ma túy Heroine), số tiền 200.000VNĐ và 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 12F5-5578 cùng giấy đăng ký xe.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Xuân Q thu giữ 01 (một) chiếc cân điện tử, 03 (ba) vỏ túi nilon và 01 (một) bình thủy tinh.

Tại bản Kết luận giám định số 289/KL-PC54 ngày 13/7/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Chất bột màu trắng có trong gói giấy thu của Hoàng Hữu K là chất ma túy Heroine có trọng lượng 0,102 gam;

- Chất bột màu trắng chứa trong 04 (bốn) gói giấy thu của Hoàng Xuân Q là chất ma túy Heroine có tổng trọng lượng 0,116 gam.

Các bị cáo khai nhận; vào ngày 10/7/2017, tại khu T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Hoàng Xuân Q mua 1.000.000VNĐ (một triệu đồng) ma túy Heroine của một người tên H (không rõ lai lịch) mang về chia ra làm 07 gói nhỏ. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 11/7/2017 Hoàng Xuân Q mang theo trong người 07 gói nhỏ ma túy, rồi điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 12F5-5578 chở bạn là Chu Thị T đi ăn sáng sau đó đến quán nước của ông Nguyễn Viết L tại khu vực ngã tư đường N1 và đường N2 phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn nhằm tìm người để bán lẻ ma túy. Tại đây Hoàng Xuân Q đã sử dụng 01 gói, bán cho một người không quen biết 01 gói rồi sau đó bán 01 gói cho Hoàng Hữu K giá 100.000 VNĐ thì bị bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số: 192/KSĐT ngày 26/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố Hoàng Xuân Q về “*Tội mua bán trái phép chất ma túy*” và Hoàng Hữu K về “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*” đều theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày; đối với 02 chiếc xe mô tô mang Biển kiểm soát 12F5-5578 và 12S1-06705 đều thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Lương Thị L và bà Phạm Thị H, việc các bị cáo sử dụng phạm tội gia đình không biết, không liên quan và xác nhận đã được cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại tài sản.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Xuân Q từ 30 đến 36 tháng tù.

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Hữu K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Áp dụng khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội xử phạt bị cáo Hoàng Hữu K từ 15 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 đối với các bị cáo do không có nghề nghiệp, không có thu nhập, tài sản riêng nên không có khả năng thi hành.

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; xử lý vật chứng:

- + Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy, 01 chiếc cân điện tử, 01 bình thủy tinh, 03 vỏ túi ni lon là vật cấm lưu hành và liên quan đến hành vi phạm tội.

- + Tịch thu sung công quỹ số tiền 200.000VNĐ do phạm tội mà có.

- + Xác nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 02 chiếc xe mô tô cho chủ sở hữu hợp pháp.

- Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận lại với đề nghị luận tội.

Lời nói sau cùng thể hiện các bị cáo đã nhận thức được hành vi của bản thân là sai trái và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để được yên tâm cải tạo, sớm hoàn lương trở về với gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như

sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét, tang vật thu giữ đồng thời phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ, chứng minh, đủ cơ sở để xác định:

Ngày 10/11/2017 bị cáo Hoàng Xuân Q đã mua lượng ma túy Heroine trị giá 1.000.000VNĐ, nhằm mục đích mang về chia nhỏ, một phần sử dụng thỏa mãn cơn nghiện và phần còn lại bán lẻ nhằm kiếm tiền lời.

Ngày 11/7/2017 Hoàng Xuân Q có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Hữu K một gói ma túy Heroine giá 100.000VNĐ có trọng lượng 0,102 gam; số ma túy Heroine còn lại của Hoàng Xuân Q bị thu giữ có trọng lượng 0,116 gam.

Đối với hành vi của bị cáo Hoàng Xuân Q tự khai nhận được bán 01 gói ma túy nhỏ cho một người thanh niên không rõ lai lịch; quá trình điều tra không đủ chứng cứ chứng minh nên không có căn cứ để có thể xem xét, xử lý về hành vi phạm tội nhiều lần của bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây nguy hại đến trật tự, an ninh xã hội. Ma túy là các hỗn hợp chất hoá học, có nguồn gốc tự nhiên hoặc tổng hợp nhân tạo, gây kích thích hoặc ức chế thần kinh. Khi ma túy xâm nhập vào cơ thể, có tác dụng làm thay đổi tâm trạng, ý thức và trí tuệ, khiến con người bị lệ thuộc vào nó. Ma túy không chỉ huỷ hoại sức khỏe mà còn làm suy thoái nòi giống, tàn phá phẩm giá và nhân cách của con người. Ma túy cũng chính là tác nhân dẫn đến tình trạng lây nhiễm căn bệnh thể kỉ HIV/AIDS và là nguyên nhân làm phát sinh hàng loạt các loại tội phạm khác. Đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội trong tình hình hiện nay. Chính vì vậy đối với những hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy đều phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Các bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người cũng như những ảnh hưởng xấu khác của ma túy đối với tình hình an ninh trật tự và mọi mặt

của đời sống xã hội, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý; bị cáo Hoàng Xuân Q phạm tội nhằm mục đích thu tiền lời bất chính; bị cáo Hoàng Hữu K phạm tội nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố đối với hành vi phạm tội của các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nêu trên thì nhất thiết còn cần phải xem xét những yếu tố liên quan đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các yếu tố khác có liên quan, nhằm cá thể hoá trách nhiệm hình sự và hình phạt, trên cơ sở xem xét đề nghị luận tội của cơ quan công tố, cụ thể:

Đối với bị cáo Hoàng Xuân Q: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng 02 lần bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xét xử cùng về tội trộm cắp tài sản (*Bản án số 53/2009/HSST ngày 22/5/2009 xử phạt 06 tháng tù giam và Bản án số 09/2012/HSST ngày 12/01/2012 xử phạt 18 tháng tù giam*), tuy bị cáo đã thi hành xong các bản án và đã được xóa án tích, lẽ ra bị cáo phải coi đây là những bài học đắt giá cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện, học tập làm lại cuộc đời nhưng do ý thức coi thường pháp luật bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Hoàng Hữu K: Bản thân không có nghề nghiệp, sử dụng ma túy có thâm niên, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thể hiện sự thành khẩn khai báo và thái độ ăn năn hối cải; bị cáo sinh ra trong gia đình có công với cách mạng, có bố là ông Hoàng Hữu B được tặng thưởng huân chương hạng ba trong cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước; xác định bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và một tình tiết theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Hình phạt chính:

Bị cáo Hoàng Xuân Q phạm tội với ý thức nhằm “gieo rắc cái chết trắng” kiếm tiền lời bất chính; bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, nhân thân xấu.

Bị cáo Hoàng Hữu K tàng trữ trong người lượng ma túy nhỏ, ở gần sát mức khởi điểm của định lượng; mục đích đơn thuần tàng trữ để sử dụng. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng.

Theo quy định tại Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội có hiệu lực ngày 05/7/2017 và Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của HĐPTANDTC, công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân Tối cao về việc hướng dẫn thi hành các quy định có lợi cho người phạm tội trong các bộ luật hình sự và tổ tụng hình sự năm

2015; xác định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định với tội danh tương ứng của bị cáo có mức hình phạt từ 01 đến 05 năm (*nhẹ và có lợi hơn quy định tại khoản 1 Điều 194 với khung hình phạt từ 02 - 07 năm*) do vậy cần áp dụng mức hình phạt thấp hơn trong khung của Điều luật mới theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo Hoàng Hữu K.

Hội đồng xét xử xem xét, quyết định một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội; đó là cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, ấn định hình phạt đối với bị cáo K ở mức khởi điểm của khung hình phạt và bị cáo Q với hình phạt nặng hơn, trên mức khởi điểm của điều luật đủ để các bị cáo có thời gian tập trung học tập, cải tạo, làm lại cuộc đời, đoàn tụ, chăm sóc gia đình và trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng đảm bảo tính chất răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng*”, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền; tuy nhiên, tại các biên bản xác minh ngày 20 – 21/7/2017 có xác nhận của chính quyền địa phương và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có thu nhập không có tài sản đảm bảo thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì không mang tính khả thi trong công tác thi hành án, đồng thời cũng tạo điều kiện thuận lợi cho các bị cáo yên tâm học tập, cải tạo, sớm thi hành xong Bản án.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy là vật cấm lưu hành; 01 (một) bình thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 (một) cân điện tử cùng 03 (ba) vỏ túi nilon là công cụ phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại 02 chiếc xe mô tô và giấy tờ kèm theo cho chủ sở hữu hợp pháp do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ số tiền 200.000VNĐ do bị cáo Hoàng Xuân Q phạm tội bán ma túy mà có.

Đề nghị trong lời nói sau cùng của các bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình nghị án và cân nhắc khi quyết định hình phạt.

Các bị cáo là người phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Con người, sự việc liên quan: Về người phụ nữ tên H bán ma túy cho bị cáo Hoàng Xuân Q, do không xác định được lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn chưa đủ căn cứ chứng minh, xem xét, xử lý. Cần

đề nghị các cơ quan bảo vệ pháp luật tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ sớm đưa ra trừng trị trước pháp luật.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đã trình bày lời luận tội và đề nghị giải quyết vụ án tương đối phù hợp với các nhận định nêu trên.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Hoàng Xuân Q (*tên gọi khác: Hoàng Xuân Q 1*) phạm “*Tội mua bán trái phép chất ma túy*” và bị cáo Hoàng Hữu K phạm “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân Q (*tên gọi khác: Hoàng Xuân Q 1*) 02 (*Hai*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 11/7/2017.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 (*01 tình tiết*) Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu K 01 (*Một*) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 11/7/2017.

2. Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; căn cứ khoản 1, điểm a, b, c, d khoản 2 và khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tịch thu tiêu hủy:

+ Toàn bộ số ma túy Heroine chứa trong 02 (*Hai*) phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định.

+ 03 (*Ba*) vỏ túi nilon màu trắng diện 03 x 03 cm.

+ 01 (*Một*) cân điện tử có chữ Capacti 300g x 0,01 gam.

+ 01 (*Một*) Bình thủy tinh đầu có gắn vòi nhựa.

(*Các vật chứng nói trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, có các đặc điểm như được mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2017 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công An thành phố và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn*).

- Trả cho chị Lương Thị L, anh Hoàng Hữu P 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 12S1-06705 cùng giấy tờ đăng ký kèm theo và trả cho bà Phạm Thị H chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 12F5-5578 cùng giấy tờ đăng ký kèm theo; xác nhận đã thi hành xong theo các biên bản về việc trả lại tài sản ngày 08/9/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và chủ sở hữu.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

(Số tiền hiện được lưu giữ trong tài khoản số: 3949.0.9048806 tại phòng giao dịch Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 12/9/2017).

3. Án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hoàng Xuân Q(tên gọi khác: Hoàng Xuân Q 1), Hoàng Hữu K mỗi người phải chịu 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm; tại phiên tòa có mặt các bị cáo Hoàng Xuân Q, Hoàng Hữu K và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Hữu P, bà Phạm Thị H, vắng mặt chị Lương Thị L. Tòa báo cho những người có mặt được biết, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn;
- CQCSĐT Công an TP.Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Lạng Sơn;
- Chi cục THA Dân sự TP. Lạng Sơn;
- UBND xã Đồng Ý, H. Bắc Sơn và UBND Phường Chi Lăng, TP.Lạng Sơn;
- (Thay thông báo kết quả xét xử);
- Bị cáo:
- Người liên quan:
- Lưu Toà, Hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường.